

Số: **55** /NQ-HĐND

Lai Châu, ngày **10** tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội,
đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU
KHOÁ XV, KỲ HỌP THỨ NĂM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 39/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2020
của Hội đồng nhân dân về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn
2021-2025;*

*Xét Tờ trình số 4038/TTr-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an
ninh năm 2022 và Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến
thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2022 với nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu chung

Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng Nhân dân; nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế; tạo chuyển biến mạnh mẽ trong cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, khởi nghiệp. Tập trung đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa chất lượng cao, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với xây dựng nông thôn mới; phát triển lĩnh vực công nghiệp có tiềm năng, lợi thế; phát huy lợi thế cửa khẩu Quốc tế, mở rộng thị trường thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa; đẩy mạnh phát triển du lịch gắn với bảo tồn bản sắc văn hóa các dân tộc. Huy động và sử

dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông liên kết vùng. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và chất lượng dân số. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và cải thiện đời sống Nhân dân. Đảm bảo quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động công tác đối ngoại.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

(1) Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn khoảng 7,7%. GRDP bình quân đầu người khoảng 47,9 triệu đồng.

(2) Giá trị gia tăng ngành nông nghiệp 5%; tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 223,5 nghìn tấn; diện tích cây chè 9.198 ha, trong đó: trồng mới 585 ha; tốc độ tăng đàn gia súc 5%. Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới 41,5%. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 51,7%.

(3) Thu ngân sách trên địa bàn đạt 2.250 tỷ đồng.

(4) Tốc độ tăng kim ngạch xuất nhập khẩu 4,18%, trong đó, tốc độ tăng giá trị xuất khẩu hàng địa phương đạt 5,8%. Tổng lượt khách du lịch tăng 31%.

(5) Tỷ lệ thôn, bản có đường xe máy hoặc ô tô đi lại thuận lợi đạt 98,6%; 96,2% hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia; 99,7% trường học, 94,2% trạm y tế xã được xây dựng kiên cố; 88,5% dân số nông thôn sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 97% dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung.

(6) Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi; 100% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 2 trở lên và đạt chuẩn phổ cập giáo dục Trung học cơ sở mức độ 1 trở lên. Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến trường: Mẫu giáo đạt 99,6%; Tiểu học đạt 99,6%; Trung học cơ sở đạt 94,3%; Trung học phổ thông đạt 54% trở lên. Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đạt 56,3%.

(7) Tỷ lệ dân số được quản lý bằng hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 40%; 12,3 bác sỹ/1 vạn dân; mức giảm tỷ suất sinh 0,4%; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân xuống dưới 17,8%, thể thấp còi xuống 24,52%.

(8) Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo 3,1%, riêng các huyện nghèo giảm 4,8%. Giải quyết việc làm cho 8.030 lao động; đào tạo nghề cho 8.000 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 55,9%.

(9) Tỷ lệ thôn, bản, khu phố có nhà văn hóa đạt 78%; 90,7% đồng bào dân tộc thiểu số được xem truyền hình và nghe đài phát thanh; 85,4% hộ gia đình,

74,4% thôn, bản, khu phố, 96,8% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn văn hóa.

(10) Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom và xử lý đạt 98%; 67% số xã, phường, thị trấn tại các huyện, thành phố được thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

a) Hoàn thành việc xây dựng các Nghị quyết chuyên đề, Đề án của Tỉnh ủy theo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Đề án, Nghị quyết, Kết luận của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Tập trung thực hiện linh hoạt, hiệu quả phòng, chống dịch, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, đảm bảo an toàn tiêm chủng vắc-xin cho Nhân dân. Phát huy mạng lưới y tế cơ sở, tổ Covid-19 cộng đồng trong phòng, chống dịch bệnh.

c) Về phát triển kinh tế

- *Phát triển nông, lâm nghiệp; xây dựng nông thôn mới*: Tập trung tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Thực hiện tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng gắn với thực hiện chi trả dịch vụ môi trường rừng, công tác phòng cháy, chữa cháy rừng. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với phát triển du lịch, chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

- *Phát triển công nghiệp, xây dựng*: Phát triển công nghiệp trên cơ sở khai thác hợp lý, hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên; phát triển mạnh công nghiệp chế biến gắn với phát triển hợp lý vùng nguyên liệu. Triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật các chương trình phát triển đô thị tỉnh Lai Châu, kế hoạch đầu tư công năm 2022, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, ba chương trình Mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Giao thông vận tải đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án đường nối cao tốc Nội Bài - Lào Cai với thành phố Lai Châu; đẩy nhanh các thủ tục đầu tư triển khai dự án Hàm đường bộ qua đèo Hoàng Liên.

- *Phát triển thương mại - dịch vụ*: Chủ động theo dõi diễn biến cung cầu hàng hóa bảo đảm cân đối hàng hóa thiết yếu trên địa bàn tỉnh, thực hiện tốt cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” trong tình hình mới. Triển khai hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại giới thiệu các sản phẩm chủ lực của địa phương, mở rộng các thị trường trong nước và xuất khẩu. Phát triển kết cấu hạ tầng thiết yếu khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng, đảm bảo yêu cầu của cửa khẩu Quốc tế. Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của tỉnh để phát triển du lịch, từng bước đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh. Nâng cao chất lượng dịch vụ bưu chính, viễn thông đáp ứng yêu cầu phục vụ chính trị và người dân.

- *Hoạt động tài chính - ngân hàng*: Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách; đẩy mạnh chống thất thu, giảm nợ đọng thuế, tăng thu ngân sách trên địa bàn. Tổ chức điều hành, quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, đúng quy định, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện nghiêm cơ chế điều hành chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- *Tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi phát triển các thành phần kinh tế*: Tiếp tục triển khai các hoạt động cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các chính sách của tỉnh, nhất là về thu hút đầu tư, chính sách trong lĩnh vực nông nghiệp. Chủ động triển khai kịp thời các giải pháp hỗ trợ cho doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, tạo điều kiện khôi phục phát triển sản xuất kinh doanh.

- *Tập trung hoàn thành Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt*.

d) Về phát triển văn hóa - xã hội

- *Về giáo dục và đào tạo*: Đẩy mạnh thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 29-NQ/TW. Thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông mới đảm bảo hiệu quả, phù hợp với thực tiễn địa phương. Nâng cao chất lượng trường học đạt chuẩn quốc gia, chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và công tác phân luồng, hướng nghiệp cho học sinh. Xây dựng, thực hiện hiệu quả kế hoạch đào tạo cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh. Đổi mới giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề, gắn kết đào tạo nghề với nhu cầu của các doanh nghiệp và thị trường lao động.

- *Về y tế, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân*: Nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, y tế dự phòng, giám sát chặt chẽ, xử lý và khống chế kịp thời các bệnh dịch. Chú trọng đào tạo, phát

triển nguồn nhân lực y tế; nâng cao hiệu quả công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình. Tiếp tục mở rộng diện bao phủ của hệ thống bảo hiểm y tế.

- *Giảm nghèo bền vững, giải quyết việc làm và bảo đảm an sinh xã hội:* Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025. Đẩy mạnh công tác tư vấn, giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn, kết nối cung - cầu lao động; hỗ trợ giải quyết việc làm cho đối tượng yếu thế, bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, bảo vệ, chăm sóc trẻ em, công tác bình đẳng giới và phòng, chống các tệ nạn xã hội.

- *Về văn hóa, thể thao, thông tin - truyền thông:* Triển khai thực hiện Nghị quyết của BCH Đảng bộ tỉnh về bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao phù hợp diễn biến dịch bệnh Covid-19. Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, báo chí, phát thanh truyền hình; ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan Nhà nước, thực hiện chuyển đổi số trên cả 3 phương diện: chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

- *Công tác dân tộc, tôn giáo:* Tập trung phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi, đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao dân trí, chăm sóc sức khỏe cho đồng bào dân tộc thiểu số. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý người dân tộc thiểu số và cán bộ chủ chốt cấp xã giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; triển khai thực hiện Đề án về giảm thiểu hôn nhân cận huyết thống và tảo hôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo.

e) Phát triển khoa học - công nghệ

Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đề nghị bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, khai thác và thực thi quyền sở hữu trí tuệ; xây dựng chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu cho các sản phẩm. Hướng dẫn và hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về đăng ký mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc, áp dụng tiêu chuẩn cơ sở, quy chuẩn kỹ thuật địa phương, tham gia giải thưởng chất lượng quốc gia.

g) Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai

Quản lý chặt chẽ, khai thác hiệu quả tài nguyên đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường. Triển khai thực hiện Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2021-2025) tỉnh Lai Châu; quy hoạch sử dụng đất giai đoạn

2021-2030, kế hoạch sử dụng đất năm 2022 các huyện, thành phố. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác thu gom chất thải rắn, rác thải sinh hoạt tại khu vực nông thôn, nơi công cộng. Tiếp tục triển khai Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

h) Về cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; phòng chống tham nhũng, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy; triển khai hiệu quả công tác tuyển dụng, sử dụng và thực hiện chế độ, chính sách liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách cấp xã. Triển khai đồng bộ các giải pháp công tác cải cách hành chính. Đổi mới phương pháp, cách thức trong hoạt động thanh tra; thực hiện tốt Luật Tiếp công dân, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong tiếp công dân; tập trung giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở. Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

i) Đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; tăng cường hợp tác, liên kết, thực hiện có hiệu quả công tác đối ngoại

Tiếp tục củng cố quốc phòng an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc gắn kết chặt chẽ với thế trận an ninh Nhân dân. Thực hiện tốt nhiệm vụ diễn tập phòng thủ tỉnh, công tác quản lý, bảo vệ biên giới, mốc giới quốc gia. Duy trì chặt chẽ chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực phòng chống thiên tai ở các cấp. Tăng cường các biện pháp phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ và cứu nạn, cứu hộ. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả đường lối, chính sách đối ngoại, hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước. Triển khai thực hiện Đề án mở rộng đối ngoại, chủ động hội nhập hợp tác quốc tế giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

4. Giải pháp chủ yếu

a) Lãnh đạo, chỉ đạo chấp hành nghiêm Quy chế làm việc của cấp ủy, của chính quyền; xây dựng kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, chỉ đạo quyết liệt, sâu sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, đảm bảo thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

b) Đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tuyên truyền, vận động Nhân dân tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, tích cực tham gia thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra.

c) Tập trung chỉ đạo quyết liệt các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm; phát huy vai trò và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền cơ quan, đơn vị; thực hiện tốt công tác phối hợp, rà soát, điều chỉnh cơ chế quản lý, điều hành, phân cấp, phân quyền, phân công rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân, tạo sự chủ động, sáng tạo của các cấp, các ngành; nâng cao hiệu quả thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

d) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; giải quyết thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp và hợp tác xã.

e) Tổ chức tốt phong trào thi đua thực hiện thắng lợi kế hoạch nhiệm vụ năm 2022, lập thành tích chào mừng kỷ niệm các sự kiện lịch sử của đất nước, của tỉnh.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khoá XV, kỳ họp thứ năm thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ VN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Giàng Páo Mỹ